

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 281/2020/HS-ST
Ngày: 24-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung;

Ông Nguyễn Minh Trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 253/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Minh A, sinh năm 1999, tại Đắc Lắc; nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắc Lắc; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức L (chết) và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 20/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắc Lắc xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/6/2020 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đắc Lắc; vắng mặt.

- Anh Huỳnh Văn H1, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đắc Lắc; vắng mặt.

Người làm chứng: Vũ Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 23 giờ ngày 22/6/2020, Vũ Minh A điện thoại cho một người nam (không rõ lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Người này đồng ý và hẹn A đến khu vực gần cổng Trường Cao đẳng y tế Bình Dương để giao ma túy. A điều khiển xe mô tô biển số 47L2-90XX đi đến quán A trên đường H, phường Phú Mỹ gặp Vũ Văn T nhờ Thành chở đến khu vực cổng Trường cao đẳng y tế do không biết đường. T chở A đến khu vực cổng Trường cao đẳng y tế thì A kêu T đứng chờ. A đi đến chỗ người thanh niên đưa 200.000 đồng và lấy gói ma túy cần trên tay và đi lại kêu T chờ về. Khoảng 00 giờ ngày 23/6/2020, khi đi đến đường H thuộc khu phố 6, phường P, cả hai bị lực lượng công an tuần tra phường P nghi ngờ nên kiểm tra phát hiện một gói ny lon chứa ma túy nên tiến hành bắt giữ. Vật chứng thu giữ là một gói ny lon chứa ma túy và một xe mô tô biển số 47L2-90XX.

Ngày 30/6/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Kết luận giám định số 385/MT-PC09, kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín được gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1315 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quaA điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo A đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với Vũ Văn T, khi A nhờ Thành chở đi gặp bạn, Thành không biết A đi mua ma túy nên cơ quan công A không đề cập xử lý.

Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là 0,1040 gam nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với xe mô tô 47L2-90XX là của ông Huỳnh Văn H, ông H đưa cho con Huỳnh Văn H1 sử dụng. H1 cho Vũ Minh A mượn xe. Ông H không biết A mượn xe mua ma túy nên Cơ quA điều tra – Công A thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe cho ông H theo quyết định xử lý vật chứng số 148 ngày 05/9/2020.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 270/CT-VKS-HS ngày 29/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ Minh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 0,1040 gam là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh A đã khai nhận: Khoảng 00 giờ ngày 23/6/2020, trên đoạn đường H thuộc khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1315 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị cơ quan công an bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước mà còn làm phát sinh các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 điều 53 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét đề nghị của kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 gói ma túy có trọng lượng 0,1040 gam Methamphetamine không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Minh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Minh A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2020.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,1040 gam ma túy loại Methamphetamine.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 209.20 ngày 22/9/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Minh A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công A tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công A thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh